

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2016; khoản 2 Điều 357, Điều 463, Điều 466, khoản 1 Điều 468 BLDS năm 2017; Pháp lệnh phí lệ phí; Điều 48 Nghị quyết 326/2016/UNTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07/10/2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 147/TLST- DS ngày 24/9/2019.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị D (Nguyễn Thị L), sinh năm 1960

Địa chỉ: Tổ 12, phường PĐ P, thành phố Th Ng, Th Ng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thái H, sinh năm 1977

Địa chỉ: Tổ 10, phường H V T, thành phố ThNg, Th Ng.

Hiện đang công tác tại Phòng PA02 – Công an tỉnh Th Ng.

2.Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Nguyễn Thái H có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Thị D (Nguyễn Thị L) số tiền 670.000.000đ (Sáu trăm bảy mươi triệu) đồng.

Về lãi chậm trả: Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, bà D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H không tự nguyện thi hành số tiền trên thì hàng tháng anh H còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- **Về án phí:** anh H tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền 15.400.000đ (Mười lăm triệu bốn trăm ngàn đồng) vào ngân sách nhà nước. Hoàn lại bà D số tiền 18.000.000 (Mười tám triệu) đồng theo biên lai thu số 0002226 ngày 24/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Th Ng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án và người phải thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND, TPTN
- Các đương sự
- Lưu HS

THẨM PHÁN

đã ký

Đoàn Thị Minh Huệ